

Số: 446 /KH-UBND

Kbang, ngày 06 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2022
trên địa bàn huyện theo chỉ tiêu được HEND huyện giao.

I. CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

1. Căn cứ:

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 19/12/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 cho các huyện, thị xã, thành phố;

Căn cứ Thông tư số 109/2020/TT-BTC ngày 25/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HEND ngày 24/12/2021 của HEND huyện khóa VIII-kỳ họp thứ Tư về việc phân bổ dự toán ngân sách địa phương và Phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022;

2. Kết quả thu cân đối NSNN năm 2021, như sau:

Tổng các khoản thu NSNN tại địa phương: Tỉnh giao 37.950.000 ngđ, HEND huyện giao 37.950.000 ngàn đồng, đến ngày 31/12/2021 thu được 47.069.991 ngàn đồng, đạt 124% so chỉ tiêu tỉnh giao và 124% so với chỉ tiêu HEND huyện giao.

- Các khoản thu cân đối chi TX: Tỉnh giao 30.610.000 ngđ, HEND huyện giao 30.610.000 ngàn đồng, đến ngày 31/12/2021 thu được 34.177.972 ngđ, đạt 111,7% so chỉ tiêu tỉnh giao và 111,7% so với chỉ tiêu HEND huyện giao.

Trong đó:

+ Thuế công thương nghiệp NQD: Tỉnh giao 18.700.000 ngđ, HEND huyện giao 18.700.000 ngàn đồng, đến ngày 31/12/2021 thu được 24.314.129 ngđ, đạt 130% so chỉ tiêu tỉnh giao và 130% so với chỉ tiêu HEND huyện giao.

+ Lệ phí trước bạ: Tỉnh giao 3.400.000 ngđ, HEND huyện giao 3.400.000 ngđ, đến ngày 31/12/2021 thu được 2.748.260 ngđ, đạt 80,8% so chỉ tiêu tỉnh giao và 80,8% so với chỉ tiêu HEND huyện giao.

+ Thuế SDNN: đến ngày 31/12/2021 thu được 31.054 ngđ

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Tỉnh giao 50.000 ngđ, HEND huyện giao 50.000 ngđ, đến ngày 31/12/2021 thu được 56.918 ngđ đạt 113,8% so chỉ tiêu tỉnh giao và 113,8% so với chỉ tiêu HEND huyện giao.

+ Phí và lệ phí: Tỉnh giao 1.670.000 ngđ, HEND huyện giao 1.670.000 ngđ, ngày đến 31/12/2021 thu được 1.052.971 ngàn đồng, đạt 97,9% so chỉ tiêu tỉnh giao và 97,9% so với chỉ tiêu HEND huyện giao.

+ Thuế thu nhập cá nhân: Tỉnh giao 5.000.000 ngđ, HEND huyện giao 5.000.000 ngàn đồng, đến ngày 31/12/2021 thu được 3.699.098 ngđ, đạt 74% so chỉ tiêu tỉnh giao và 74% so với chỉ tiêu HEND huyện giao.

+ Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: Tỉnh, huyện giao 240.000 ngđ, đến ngày 31/12/2021 thu được 277.142 ngđ, đạt 115,5% so chỉ tiêu giao.

+ Thu khác và phạt các loại: Tỉnh giao 1.550.000 ngđ, HĐND huyện giao 1.550.000 ngđ, đến 31/12/2021 thu được 1.416.400 ngàn đồng, đạt 91,4% so chỉ tiêu tỉnh giao và 91,4% so với dự toán HĐND huyện giao.

- Các khoản thu không cân đối chi thường xuyên:

+ Thu phạt ATGT: Tỉnh giao 180.000 ngđ, HĐND huyện giao 180.000 ngđ, đến 31/12/2021 thu 287.150 ngđ, đạt 159,5% so chỉ tiêu tỉnh giao và 159,5% so với dự toán HĐND huyện giao.

+ Tiền sử dụng đất: Tỉnh giao 7.000.000 ngđ, HĐND huyện giao 7.000.000 ngđ, đến 31/12/2021 thu 12.442.103 ngđ, đạt 177,7% so chỉ tiêu tỉnh giao và 177,7% so với dự toán HĐND huyện giao.

+ Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: Tỉnh, huyện giao 160.000 ngđ, đến ngày 31/12/2021 thu được 162.766 ngđ, đạt 101,7% so chỉ tiêu giao.

- Thu kết dư: đến 31/12/2021 thu được 58.928.865 ngđ.

- Thu chuyển nguồn: đến 31/12/2021 thu được 13.398.692 ngđ.

- Thu hồi các khoản chi năm trước: đến 31/12/2021 thu được 299.859 ngđ.

- Thu ngân sách cấp dưới nộp lên cấp trên: Đến 31/12/2021 thu được 1.087.035 ngđ.

***) Đánh giá:** Năm 2021, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid - 19; nhiều quy định về tính thuế được sửa đổi, bổ sung, ... đã tác động đến công tác quản lý, thu ngân sách nhà nước, đặc biệt là thu thuế trên địa bàn, một số khoản thu không đạt dự toán Lệ phí trước bạ 80,8%, phí lệ phí 97,9%, thuế thu nhập cá nhân 74%, thu khác và phạt các loại 91,4%.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ, giám sát của HĐND, điều hành, chỉ đạo thường xuyên của UBND huyện, các phòng ban chuyên môn, Chi cục thuế, Công an huyện và UBND các xã, thị trấn đã triển khai nhiều biện pháp trong công tác phối hợp, triển khai thu ngân sách, như tập trung xử lý thu hồi các khoản nợ thuế; quản lý, theo dõi chặt chẽ các khoản thu được miễn giảm, gia hạn theo chính sách; khai thác các nguồn thu để bù đắp các khoản thu không đạt và các khoản thu được miễn giảm, gia hạn theo chính sách của Trung ương.

3. Dự toán thu NSNN năm 2022 trên địa bàn được giao:

3.1. Tổng thu NSNN trên địa bàn huyện (tỉnh giao): 45.820 triệu đồng;

- Thu ngân sách Trung ương hưởng: 3.681 triệu đồng;

- Thu ngân sách Tỉnh hưởng: 1.359 triệu đồng;

- Thu NS huyện hưởng theo phân cấp: 40.780 triệu đồng;

3.2. Thực hiện Nghị quyết 89/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Kbang khóa VIII, giao phần đầu thu ngân sách năm 2022 so với dự toán được tỉnh giao, số tiền: 413 triệu đồng, trong đó:

- Các khoản thu thuế: 200 triệu đồng.

* Thuế GTGT: 100 triệu đồng.

* Thuế TNDN: 100 triệu đồng.

- Thu phạt ATGT: 213 triệu đồng.

- Chỉ tiêu, kế hoạch thu từng quý năm 2022 như sau:

ĐVT: 1000 đồng

S T T	CHỈ TIÊU	Dự toán Tỉnh giao	Dự toán HĐND huyện giao	Kế hoạch thu từng quý năm 2022			
				QUÝ 1	QUÝ 2	QUÝ 3	QUÝ 4
A	B	I	2=3+4+5+6	3	4	5	6
A	DỰ TOÁN GIAO QUÝ 1-NĂM 2022	45.820.000	45.820.000	13.746.000	13.746.000	9.164.000	9.164.000
I	Các khoản thu do Chi cục thuế quản lý	42.000.000	42.000.000	12.600.000	12.600.000	8.400.000	8.400.000
1	Thuế công thương nghiệp NQD	25.180.000	25.180.000	7.554.000	7.554.000	5.036.000	5.036.000
a	Thu từ doanh nghiệp NQD	21.650.000	21.650.000	6.495.000	6.495.000	4.330.000	4.330.000
	- Thuế TNDN	1.240.000	1.240.000	372.000	372.000	248.000	248.000
	- Thuế tài nguyên	5.590.000	5.590.000	1.677.000	1.677.000	1.118.000	1.118.000
	- Thuế GTGT	14.190.000	14.190.000	4.257.000	4.257.000	2.838.000	2.838.000
	- Thuế TTĐB	50.000	50.000	15.000	15.000	10.000	10.000
	- Thu khác NQD	580.000	580.000	174.000	174.000	116.000	116.000
b	Thu từ hộ kinh doanh cá thể	3.530.000	3.530.000	1.059.000	1.059.000	706.000	706.000
	- Thuế GTGT	3.480.000	3.480.000	1.044.000	1.044.000	696.000	696.000
	- Thuế TTĐB	50.000	50.000	15.000	15.000	10.000	10.000
2	Thuế TNCN	4.100.000	4.100.000	1.230.000	1.230.000	820.000	820.000
3	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	630.000	630.000	189.000	189.000	126.000	126.000
4	Thuế nhà đất/ thuế SD đất phi nông nghiệp	50.000	50.000	15.000	15.000	10.000	10.000
5	Lệ phí trước bạ	2.500.000	2.500.000	750.000	750.000	500.000	500.000
6	Tiền sử dụng đất	7.000.000	7.000.000	2.100.000	2.100.000	1.400.000	1.400.000
7	Tiền cho thuê đất	160.000	160.000	48.000	48.000	32.000	32.000
8	Phí - lệ phí	2.380.000	2.380.000	714.000	714.000	476.000	476.000
-	Phí - lệ phí	1.560.000	1.560.000	468.000	468.000	312.000	312.000
-	Lệ phí môn bài	550.000	550.000	165.000	165.000	110.000	110.000
-	Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản	270.000	270.000	81.000	81.000	54.000	54.000
II	Các khoản do Cơ quan Tài chính quản lý thu	3.820.000	3.820.000	1.146.000	1.146.000	764.000	764.000
1	Thu khác Ngân sách và phạt các loại	2.150.000	2.150.000	645.000	645.000	430.000	430.000
2	Thu phạt ATGT	1.670.000	1.670.000	501.000	501.000	334.000	334.000

B	DỰ TOÁN GIAO TĂNG THU NĂM 2022		413.000	123.900	123.900	82.600	82.600
I	Các khoản thu do Chi cục thuế quản lý		200.000	60.000	60.000	40.000	40.000
1	Thuế công thương nghiệp NQD		200.000	60.000	60.000	40.000	40.000
	- Thuế TNDN		100.000	30.000	30.000	20.000	20.000
	- Thuế tài nguyên		0	0	0	0	0
	- Thuế GTGT		100.000	30.000	30.000	20.000	20.000
	- Thuế TTĐB		0	0	0	0	0
	- Thu khác NQD		0	0	0	0	0
II	Các khoản do Cơ quan Tài chính quản lý thu		213.000	63.900	63.900	42.600	42.600
1	Thu khác Ngân sách và phạt các loại		0	0	0	0	0
2	Thu phạt ATGT		213.000	63.900	63.900	42.600	42.600
	TỔNG CỘNG (A+B)	45.820.000	46.233.000	13.869.900	13.869.900	9.246.600	9.246.600

Để phân đầu thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022 hoàn thành và vượt chỉ tiêu so với kế hoạch tỉnh giao và chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện giao, trên cơ sở đề xuất của các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch triển khai các giải pháp thu ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn huyện, như sau:

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI DỰ TOÁN THU NSNN NĂM 2022.

1. Rà soát các nguồn thu và đối tượng thu nộp ngân sách trên địa bàn đúng quy định, phân đầu thu ở các lĩnh vực, ngành nghề có điều kiện để bù đắp các phần giảm thu do thực hiện chính sách miễn, giảm, giãn thời gian nộp thuế đảm bảo đạt 100% so với dự toán giao.

Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực tài chính, thuế (Kê khai nộp thuế điện tử, Quản lý ngân sách qua kho bạc qua hệ thống TABMIS, thanh toán các khoản qua ngân hàng, thẻ ATM, ...).

2. Kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế, quyết toán thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí, thu từ đất và thu khác vào ngân sách nhà nước. Đôn đốc thu đối với số thuế được gia hạn đến hạn phải nộp và ngân sách. Quản lý chặt chẽ công tác hoàn thuế, bảo đảm đúng đối tượng và theo đúng chế độ quy định.

3. Tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ số thuế phải nộp; chỉ đạo quyết liệt chống thất thu, thu hồi số thuế nợ đọng từ các năm trước, các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, ...

4. Tăng cường công tác quản lý đất đai theo Luật đất đai năm 2013, theo quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt; thực hiện công tác quản lý hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản, lập quy hoạch và cơ sở dữ liệu;

5. Xây dựng kế hoạch, các bước để tổ chức bán đấu giá có thu tiền sử dụng đất các khu quy hoạch trên địa bàn huyện; thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất, chuyển đổi mục đích để thu tiền sử dụng đất. Quản lý chặt chẽ các khu quy hoạch, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm.

6. Xây dựng kế hoạch phân kỳ tiến độ thu ngân sách hàng quý và tổ chức giao ban hàng quý đối với ngành tài chính để triển khai kịp thời các giải pháp thu ngân sách.

7. UBND huyện ban hành quyết định giao chỉ tiêu thu hàng quý cho UBND cấp xã, Chi cục thuế, phòng Tài chính-KH để triển khai thu ngay từ đầu năm 2022, đây là 01 tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành của các đơn vị và UBND cấp xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với phòng Tài chính-KH huyện:

Phối hợp với chi cục thuế, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện xây dựng và giao dự toán thu cho các xã, thị trấn.

Thường xuyên phối hợp với BQL dự án đầu tư xây dựng huyện, Kho bạc Nhà nước huyện, các chủ đầu tư, UBND các xã, thị trấn yêu cầu các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các công trình XDCB, khẩn trương nghiệm thu giải ngân nguồn vốn để tạo điều kiện cho các đơn vị thi công thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước.

Phối hợp với Phòng Tài nguyên môi trường tham mưu UBND huyện kế hoạch tổ chức đấu giá đất tại các khu quy hoạch trên địa bàn huyện

Định kỳ hàng tháng cung cấp danh sách các hộ mới đăng ký, cấp giấy phép kinh doanh cho Chi Cục thuế để đối chiếu và kịp thời đưa vào quản lý thu thuế.

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và môi trường tham mưu UBND huyện kế hoạch tổ chức đấu giá đất tại các khu quy hoạch trên địa bàn huyện

Hướng dẫn cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình khi nhận giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đến chi cục thuế đăng ký thuế theo quy định

2. Đối với Chi cục thuế huyện:

Phối hợp với cơ quan chuyên môn của huyện, UBND các xã, thị trấn để triển khai tốt nhiệm vụ NSNN; phấn đấu hoàn thành vượt dự toán thu NSNN do UBND tỉnh và HĐND huyện giao

Thực hiện công tác quản lý thuế, tuyên truyền hướng dẫn chính sách, pháp luật thuế, phí, lệ phí; kiểm tra chấp hành nghĩa vụ thuế và xử lý vi phạm về thuế (nếu có) đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan;

Phối hợp với các ban ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác đăng ký, kê khai thuế và tình hình chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác thuộc NSNN của tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện;

Tích cực khai thác các nguồn thu, đảm bảo các nguồn thu được kiểm tra, kiểm soát về thuế.

Xây dựng kế hoạch, giải pháp thu nợ thuế, thực hiện đầy đủ các biện pháp cưỡng chế thu hồi nợ thuế. Tăng cường phối hợp với UBND cấp xã và các ban ngành có liên quan trong công tác thu nợ thuế.

3. Đối với phòng Tài nguyên-MT:

- Cung cấp thông tin liên quan đến việc chuyển nhượng đất đai; rà soát cung cấp cho cơ quan thuế thông tin về tình hình thuê đất, sử dụng đất, khai thác tài nguyên, khoáng sản cho các doanh nghiệp trên địa bàn làm cơ sở cho việc đối chiếu phân tích hồ

sơ khai thuế; thông tin về giấy phép khai thác tài nguyên khoáng sản của cá nhân khi cấp phép; thông tin về kế hoạch, phương án đấu giá quyền sử dụng đất đã được phê duyệt, thời gian tổ chức đấu giá, thời hạn nộp ngân sách; các thông tin địa chính liên quan để xác định giá đất, đơn giá thuê đất, miễn giảm liên quan đến đất đai; cung cấp các thông tin liên quan đến tài sản trên đất khi thực hiện các hợp đồng chuyển nhượng, sang nhượng đất đai;

- Căn cứ thông tin người sử dụng đất đang còn nợ tiền thuế do cơ quan thuế cung cấp; Phòng Tài nguyên – môi trường yêu cầu người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế khi thực hiện các nghĩa vụ gia hạn thời gian thuê đất; chuyển nhượng tài sản gắn liền trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển nhượng dự án đầu tư; không làm thủ tục chuyển nhượng, gia hạn quyền sử dụng đất khi người sử dụng đất đang còn nợ tiền đất. Phối hợp với Chi Cục thuế tham mưu cho UBND huyện xử lý đối với tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên, khoáng sản cố tình dấy nợ thuế theo thông báo của cơ quan thuế.

- Phối hợp với Chi Cục thuế trong công tác xác minh, kiểm tra thống nhất thu thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản có tài sản trên đất.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất có thu tiền sử dụng đất kịp thời.

4. Đối với Công an huyện:

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với Chi Cục thuế huyện trong công tác phòng, chống các hành vi có dấu hiệu phạm tội trong lĩnh vực thuế như trốn thuế, gian lận thuế, lừa đảo, chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT, mua bán sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, các tội khác về thuế.

- Hỗ trợ Chi Cục thuế trong công tác đôn đốc thu nợ tiền thuế, tiền phạt, thi hành các quyết định, biện pháp cưỡng chế nợ thuế theo quy định, xử lý kiên quyết các trường hợp chây ỳ không nộp đủ tiền thuế còn nợ.

- Phối hợp với Chi Cục thuế huyện và các xã, thị trấn trong việc quản lý các phương tiện vận tải chưa thực hiện đầy đủ các quy định về đăng ký phương tiện vận tải trong đó có thực hiện nghĩa vụ thuế và đăng ký hoạt động kinh doanh.

5. Đối với Ban quản lý đầu tư xây dựng huyện

- Phối hợp và cung cấp thông tin kịp thời cho chi cục thuế về các dự án XD CB sử dụng nguồn vốn từ NSNN; các công trình, dự án đầu tư không sử dụng vốn NSNN xây dựng trên địa bàn huyện; cung cấp thông tin cụ thể về chủ đầu tư, nhà thầu, địa chỉ các công trình, dự án xây dựng để Chi Cục thuế thực hiện đôn đốc thu, nộp thuế hoạt động XD CB vắng lai theo quy định.

- Phối hợp với chi cục thuế để thu hồi nợ thuế đối với số tiền nợ thuế của các đơn vị xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn Ngân sách Nhà nước.

6. Đối với Phòng Kinh tế & HT:

- Cung cấp kịp thời các thông tin về cấp phép xây dựng các công trình trên địa bàn huyện cho chi cục thuế để tính thuế, đôn đốc thu, nộp thuế vào NSNN.

- Phối hợp và cung cấp thông tin bằng văn bản cho chi cục thuế về các dự án XD CB sử dụng nguồn vốn NSNN; các công trình, dự án đầu tư không sử dụng vốn NSNN thuộc diện phải cấp phép xây dựng trên địa bàn huyện; cung cấp thông tin cụ thể về chủ đầu tư, nhà thầu, địa chỉ các công trình, dự án xây dựng để chi cục thuế đôn đốc thu, nộp thuế hoạt động XD CB vắng lai theo quy định.

- Phối hợp với Chi Cục thuế, các cơ quan liên quan và UBND các xã, thị trấn tiến hành kiểm tra thực tế tại địa điểm công trình (một số trường hợp cần thiết) theo chức năng, nhiệm vụ của từng lĩnh vực cụ thể, tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính (nếu có) đối với hành vi vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

7. Đối với Kho bạc nhà nước huyện:

- Căn cứ vào hồ sơ chứng từ thanh toán được phê duyệt, KBNN thực hiện việc khấu trừ thuế GTGT trước khi thực hiện thanh toán cho nhà thầu theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đối chiếu số liệu thu ngân sách Nhà nước với cơ quan thuế kịp thời, khớp đúng đến từng địa bàn. Rà soát, đối chiếu các khoản tạm thu, tạm giữ của NSNN để làm thủ tục chuyển nộp kịp thời các khoản thu đã được quy định phía nộp NSNN.

- Phối hợp với chi cục thuế thực hiện khấu trừ tại nguồn đối với số tiền nợ thuế của các đơn vị xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn NSNN trước khi thanh toán cho chủ đầu tư nhằm hạn chế tối đa tình trạng nợ thuế.

8. Đối với UBND các xã, thị trấn:

- Xây dựng kế hoạch thu thuế và tập trung chỉ đạo điều hành để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách theo dự toán đã giao; chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, các TDP, thôn, bản... phối hợp chặt chẽ với chi cục thuế trong công tác quản lý thuế, thu hồi nợ đọng thuế, chống thất thu.

- Đẩy mạnh tiến độ thu phí, lệ phí và các khoản thu khác thuộc NSNN được giao theo dự toán, huy động số thu kịp thời vào ngân sách.

- Phối hợp với Chi Cục thuế xác nhận tình trạng hoạt động của người nộp thuế đối với người nộp thuế không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký kinh doanh, địa chỉ liên lạc để nộp hồ sơ xử lý nợ thuế

- Phối hợp với chi cục thuế trong việc đôn đốc, xử lý các trường hợp nợ thuế, phí, lệ phí, các nghĩa vụ tài chính khác của các cá nhân, hộ kinh doanh trên địa bàn.

- Rà soát, thu dứt điểm các khoản thu phát sinh trên địa bàn theo hợp đồng ủy nhiệm thu đã ký với cơ quan thuế, đặc biệt là các khoản thu phí, lệ phí.

9. Đối với các cơ quan đơn vị HCSN trên địa bàn huyện

Thực hiện kê khai, quyết toán thuế TNCN của cán bộ, công chức trong đơn vị đúng quy định. Phối hợp với chi cục thuế trong công tác thu, xử phạt các đối tượng kê khai không đầy đủ, chây ỳ chậm nộp thuế TNCN tại đơn vị.

10. Đối với Văn phòng đăng ký đất đai:

Phối hợp với Chi Cục thuế tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đúng quy định về trình tự, thủ tục tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất bằng hình thức điện tử theo quy chế phối hợp số 01/QCPH-STNMT-CT ngày 31/12/2020 giữa cục thuế tỉnh Gia Lai và Sở Tài nguyên môi trường và quy chế số 162/QCPH-STNMT-CT ngày 05/8/2021 sửa đổi bổ sung một số điều của quy chế 01/QCPH-STNMT-CT ngày 31/12/2020.

11. Đối với Phòng Văn hóa thông tin và Trung tâm văn hóa Thông tin-TT:

Tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật của Nhà nước về thuế, phí, lệ phí nhất là các chính sách thuế mới, công khai thông tin người nộp thuế, người nợ thuế trên

địa bàn theo đề nghị của Chi Cục thuế; tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng về thu thuế, xử lý nợ thuế theo quy định theo đề nghị của Chi Cục thuế.

Cập nhật, cung cấp thông tin có liên quan đến việc cấp phép hoạt động kinh doanh Karaoke, internet... đến chi cục thuế để thu thuế theo quy định

Trên đây là kế hoạch giải pháp thu ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn của UBND huyện Kbang, yêu cầu các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- TT huyện ủy;
- TT UBND huyện;
- TT HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- Chi cục thuế, KBNN huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu TH-VP-VT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng